

Số: 188 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 như sau:

1. Bổ sung Mục I Điều 1 như sau:

“Xây dựng hệ thống Trung tâm đổi mới sáng tạo hỗ trợ nghiên cứu phát triển, khởi nghiệp sáng tạo, đảm bảo vận hành thành công các Trung tâm với các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, cạnh tranh so với khu vực và quốc tế;

phát triển Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia tại 03 thành phố Hà Nội, Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh và các Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các bộ, ngành, địa phương, tổ chức có tiềm năng về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

Phát triển Mạng lưới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia khuyến khích sự tương tác, kết nối nguồn lực trong hệ thống các Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các chủ thể trong hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước, nước ngoài; đến năm 2025 có chương trình hợp tác với đối tác quốc tế tại ít nhất 05 hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có uy tín trên thế giới;

Tầm nhìn đến năm 2030 hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đạt xếp hạng trong 15 hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo mới nổi của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.”.

2. Sửa đổi, bổ sung tiêu đề khoản 2 Mục III Điều 1 như sau:

“2. Hỗ trợ phát triển các Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo mô hình khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở phạm vi quốc gia, vùng, địa phương, ngành, lĩnh vực, tại các tổ chức có tiềm năng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trong đó:”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Mục III Điều 1 như sau:

“4. Hình thành và hỗ trợ phát triển Mạng lưới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia với các nội dung hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động sau:

a) Xây dựng, phát triển mạng lưới tổ chức, cá nhân khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đầu tư, chuyên gia, tổ chức tư vấn, huấn luyện, đào tạo, truyền thông, cung cấp dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại địa phương, vùng, quốc gia; tham gia với tư cách thành viên vào hoạt động của các mạng lưới ở phạm vi khu vực và thế giới, thu hút nguồn lực quốc tế hỗ trợ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước;

b) Hoạt động hợp tác với chuyên gia, tổ chức quốc tế trong đào tạo, huấn luyện; truyền thông; tổ chức hội thảo khoa học, hội nghị, hành trình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước và ngoài nước; tư vấn chuyển giao công nghệ, đầu tư, phát triển trị trường; nghiên cứu, khảo sát, báo cáo đánh giá, tư vấn hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; mời chuyên gia, cố vấn, người Việt Nam thành công ở nước ngoài đến làm việc, tư vấn thường xuyên, cung cấp dịch vụ cho các khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở phạm vi ngành, vùng, địa phương, cơ sở;

c) Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học, Diễn đàn cấp cao Mạng lưới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hằng năm, ở quy mô quốc gia, quốc tế.”.

4. Sửa đổi, bổ sung tiêu đề khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối quản lý nhà nước về các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, có trách nhiệm:”.

5. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 2 như sau:

“c) Xây dựng hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý Đề án; xây dựng, nâng cấp và vận hành Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia, các nền tảng kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; phát triển Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia thuộc Bộ tại Hà Nội, Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh, hướng dẫn hình thành và phát triển trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại bộ, ngành, địa phương, tổ chức có tiềm năng phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tổ chức Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia; thành lập Ban điều hành Mạng lưới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia.”.

6. Bổ sung điểm h sau điểm g khoản 1 Điều 2 như sau:

“h) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Chính phủ xem xét, quyết định các Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của bộ, ngành, địa phương, tổ chức khác được phép áp dụng một phần hoặc toàn bộ cơ chế, chính sách quy định tại Nghị định số 94/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách ưu đãi đối với Trung tâm đổi mới sáng tạo Quốc gia.”.

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 2 như sau:

“5. Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các Bộ, ngành, địa phương tổ chức triển khai các Chương trình, Đề án về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hằng năm phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình triển khai kết quả Chương trình, Đề án và vấn đề phát sinh cần giải quyết cho Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, KGVX (2b). **26**

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam